

Số: /BC-STNMT

Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020** **(Số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020)**

#### **I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ**

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh, Chương trình hành động của UBND tỉnh về nhiệm vụ, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và bám sát phương châm hành động năm 2020 của Chính phủ “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả*”, năm 2020 Sở Tài nguyên và Môi trường đã quyết liệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra. Kết quả đạt được từng lĩnh vực như sau:

#### **1. Công tác chỉ đạo và cải cách hành chính.**

Đảng ủy Sở đã ban hành Nghị quyết số 490-NQ/ĐU ngày 07/01/2020 về nhiệm vụ năm 2020, trong đó đề ra các chỉ tiêu chủ yếu về nâng cao chất lượng công tác CCHC; Sở ban hành Kế hoạch số 01/KH-STNMT ngày 03/01/2020 về việc cải cách hành chính năm 2020, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tiếp tục cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với 79/91 thủ tục hành chính đạt 86,81%, mức độ 4 đối với 41/91 thủ tục hành chính đạt 45,05%, dịch vụ bưu chính công ích 47/91 thủ tục hành chính đạt 51,65%.

Rà soát, kiến nghị đơn giản hoá 02 thủ tục hành chính: “Thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức từ 30 ngày xuống 25 ngày”; “Phê duyệt trữ lượng khoáng sản từ 185 ngày xuống còn 150 ngày”.

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế, cơ chế một cửa liên thông, Sở đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để thực hiện thống nhất quy trình giải quyết thủ tục hành chính từ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 22/5/2020; Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 24/8/2020; Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 20/10/2020.

Duy trì thực hiện Quyết định số 438/QĐ-STNMT ngày 11/12/2019 về công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Thực hiện các bước chuyển đổi áp dụng từ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường và công bố hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 tại phòng, đơn vị tại Quyết định số 379/QĐ-STNMT ngày 23/10/2020.

Đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua 05 Nghị quyết<sup>1</sup>; trình UBND tỉnh ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường<sup>2</sup>.

Tăng cường công tác giải quyết thủ tục hành chính, trong năm 2020, Sở tiếp nhận 18.301 hồ sơ TTHC, trong đó có 14 hồ sơ thủ tục hành chính phát sinh qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. Giải quyết đúng hạn: 17.137 hồ sơ, chiếm 99,97%; hồ sơ quá hạn 04 hồ sơ, chiếm 0,03% (Thực tế hồ sơ vẫn được trả đúng hạn, do lỗi không thực hiện kết thúc trên phần mềm/ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ba Bê và huyện Na Rì); hồ sơ đang giải quyết: 593 hồ sơ, trả lại 557 hồ sơ do không đủ điều kiện, chủ đầu tư đang hoàn thiện 10 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn đã được giảm so với cùng kỳ năm ngoái (năm 2019 tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn là 0,08%).

## **2. Đất đai và đo đạc, bản đồ.**

### **2.1. Đất đai:**

Công tác quản lý nhà nước về đất đai đã được tăng cường, kết quả đã góp phần tích cực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cụ thể:

- Công tác giá đất: Tham mưu xây dựng Kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2020 và được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số: 16/QĐ-UBND ngày 06/01/2020; 308/QĐ-UBND ngày 28/02/2020; 788/QĐ-UBND ngày 06/5/2020; 1614/QĐ-UBND ngày 07/9/2020. Thực hiện công tác định giá đất trên cơ sở đề nghị của các chủ đầu tư. Tính đến thời điểm báo cáo thực hiện 62 công trình định giá đất phục vụ công tác bồi thường, GPMB và giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất.

- Công tác thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thu hồi giao đất, cho thuê đất: Tiếp nhận và giải quyết 229 hồ sơ, trong đó gồm 148 hồ sơ thẩm định nhu cầu sử dụng đất (đã giải quyết 147 hồ sơ, đang giải quyết 01 hồ sơ); 81 hồ sơ thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (đã giải quyết 79 hồ sơ, đang giải quyết 02 hồ sơ). 100% hồ sơ được giải quyết đảm bảo thời gian, không có hồ sơ giải quyết quá hạn.

- Công tác xây dựng bảng giá đất: Đề Bảng giá đất giai đoạn (2020 – 2024) trên địa tỉnh Bắc Kạn được thống nhất, đồng bộ về tên đơn vị hành chính và khung giá đất theo Nghị định của Chính phủ, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp cùng UBND các huyện, thành phố và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, biên tập lại Bảng giá đất, tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Bắc Kạn khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 thông qua tại kỳ họp thứ 15 và ban hành Nghị quyết số 14/NQ- HĐND ngày 05/5/2020 và được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 thay thế Quyết định số 31/2019/QĐ-

<sup>1</sup> Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 05/5/2020 và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 thông qua danh mục công trình cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 14/NQ- HĐND ngày 05/5/2020 thông qua bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 thông qua việc điều chỉnh bổ sung Quy hoạch thăm dò khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2013-2020.

<sup>2</sup> Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 ban hành Bảng giá đất định kỳ 5 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 ban hành Quy chế thu thập, quản lý khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân tỉnh Bắc Kạn ban hành Bảng giá đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Xây dựng dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục công trình cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định Luật Đất đai năm 2013 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 05/5/2020 và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 17/7/2020; Nghị quyết số 58/NQ-UBND ngày 17/12/2020.

- Công tác kiểm kê đất đai: Nhiệm vụ kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 tỉnh Bắc Kạn hiện nay đã hoàn thành, UBND tỉnh đã có Báo cáo số 622/BC-UBND ngày 30/10/2020 báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2019.

- Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc lập quy hoạch tỉnh Bắc Kạn theo nhiệm vụ đã được Chính phủ phê duyệt (trong đó tích hợp cả nội dung quy hoạch sử dụng đất); Đã tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo về việc triển khai lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện tại Văn bản số 3406/UBND – NNTNMT ngày 18/6/2020. Đồng thời đề nghị các Sở, ban, ngành, đơn vị rà soát, đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch ngành, đăng ký nhu cầu sử dụng đất năm 2021 và giai đoạn 2021-2030 để đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

- Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, báo cáo các thửa đất của tổ chức đang quản lý sử dụng chưa được cấp GCNQSDĐ và tham mưu trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 tại Văn bản số 130/STNMT-VPĐK ngày 18/6/2020. Hiện nay UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 413/KH-UBND ngày 15/7/2020. Trên cơ sở đó, Sở đã có Văn bản số 1491/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 21/7/2020 về việc hướng dẫn, kê khai cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, văn bản gửi các địa phương, các tổ chức chưa được cấp GCN. Hiện nay, mới cấp được 30 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, còn 758 thửa đất còn vướng mắc, chưa cấp Giấy chứng nhận chủ yếu là đất các trường học, trạm y tế, đất UBND xã quản lý.

- Công tác bồi thường, GPMB hỗ trợ tái định cư: Chủ trì, phối hợp với các ngành giải quyết các tồn tại, tháo gỡ vướng mắc cho các địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, đặc biệt là các dự án trọng điểm như các hạng mục công trình thuộc Chương trình đô thị miền núi phía Bắc, thành phố Bắc Kạn, Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ công an tỉnh (giai đoạn 1), khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn II, mở rộng, nâng cấp ĐT254...

- Đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp lập hồ sơ thủ tục đất đai và hoàn thiện dự án đầu tư, xác định giá đất cụ thể, hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh. Đồng thời chủ trì, phối hợp với các đơn vị tiến hành

tổ chức họp và kiểm tra thực tế tại các khu vực thực hiện dự án để giải quyết, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, địa phương.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, dự án về đất đai theo đúng tiến độ và kế hoạch đề ra, cụ thể: Cơ sở dữ liệu đất đai huyện Na Rì và thành phố Bắc Kạn: Đã tích hợp lên hệ thống và đi vào vận hành theo quy định; Cơ sở dữ liệu đất đai huyện Pác Nặm và Ba Bể: đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Pác Nặm, Ba Bể và trình UBND tỉnh phê duyệt Thiết kế kỹ thuật-Dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bạch Thông, Chợ Mới.

### 2.3. Đo đạc, bản đồ và Viễn thám:

Thẩm định 01 hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ; Kiểm tra bản đồ trích đo địa chính 162 công trình, dự án; Thẩm định Thiết kế kỹ thuật-Dự toán và phương án thi công đo đạc lập bản đồ trích đo địa chính: 27 công trình; Báo cáo tình hình hoạt động đo đạc bản đồ trên địa bàn tỉnh năm 2019; Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về viễn thám năm 2020.

## 3. Khoáng sản và Tài nguyên nước.

### 3.1. Khoáng sản

Ban hành Kế hoạch số 06/KH-STNMT ngày 13/01/2020 về triển khai phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh năm 2020. Đôn đốc, hướng dẫn và giải quyết đề nghị của các đơn vị thực hiện các quy định về khai thác khoáng sản.

Cấp giấy phép hoạt động khoáng sản: Trong năm đã tiếp nhận, xử lý 20 hồ sơ khoáng sản, trình UBND tỉnh cấp 08 giấy phép thăm dò khoáng sản, 04 giấy phép khai thác khoáng sản, 01 giấy phép chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản, 01 gia hạn, 01 quyết định trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản và 05 quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản. Hiện đang tiếp tục giải quyết 04 hồ sơ thăm dò khoáng sản, 01 hồ sơ phê duyệt trữ lượng.

Bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2013-2020: Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức kiểm tra thực địa các khu vực khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường (VLXD TT) và tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2013-2020, trong đó đã bổ sung 04 khu vực khoáng sản làm VLXD TT tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 và UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 30/7/2020.

Về công khai kết quả khảo sát đánh giá sụt lún tại huyện Chợ Đồn: Ngày 26/5/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức Hội nghị công bố công khai kết quả khảo sát đánh giá sụt lún tại huyện Chợ Đồn, kết quả nghiên cứu về hiện tượng sụt lún đã được thông tin tới chính quyền, người dân địa phương.

Dự án khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản tỉnh Bắc Kạn: Đã tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Dự án tại Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 08/9/2020, hiện nay đã lựa chọn được nhà thầu và ký hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ trong năm 2021.

Thực hiện “Đề án nâng cao hiệu quả quản lý, quy hoạch, thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản, chống thất thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020”: Đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 05/02/2020 để triển khai thực hiện trong năm 2020, trong đó tập trung đánh giá 4 năm thực hiện Đề án. Đến nay, đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Đề án 867, UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục thực hiện đề án giai đoạn 2021-2025.

Công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Tổ chức thực hiện đấu giá theo kế hoạch, đảm bảo đúng quy định; đã thực hiện tổ chức đấu giá 05 mỏ khoáng sản (01 mỏ chì kẽm, 03 mỏ cát sỏi, 01 mỏ đá).

### 3.2. Tài nguyên nước

Trong năm đã trình UBND tỉnh tiếp nhận 12 hồ sơ tài nguyên nước, trong đó cấp 02 giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất, 05 giấy khai thác sử dụng nước mặt, 01 hồ sơ khai thác nước dưới đất, 01 phương án cấm mốc; Trả lại 03 hồ sơ do không đạt yêu cầu, hiện đang thẩm định 01 hồ sơ. Quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đảm bảo theo đúng quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

Dự án "Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn", được UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 14/10/2020. Hiện nay, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của dự án trong năm 2021 theo kế hoạch đề ra.

Tham mưu tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường đúng thời hạn.

Đề tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 22/7/2020 về tăng cường công tác quản lý về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 587/KH-UBND ngày 06/10/2020 thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TU.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 phê duyệt danh mục ao hồ không được san lấp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn".

## 4. Môi trường, Khí tượng thủy văn biến đổi khí hậu và Đa dạng sinh học

### 4.1. Môi trường

Tiếp nhận và thẩm định 20 hồ sơ báo cáo ĐTM, 03 hồ sơ xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, 03 hồ sơ kế hoạch bảo vệ môi trường, 02 sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, trong đó đã giải quyết xong 18 hồ sơ, đang giải quyết 07 hồ sơ, trả lại 03 hồ sơ. Các hồ sơ đều được giải quyết đúng hạn, đảm bảo theo quy trình quy định.

Thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh với tổng số tiền thu được là 789.541.464 đồng (đạt 132% kế hoạch).

Kiểm tra công tác môi trường: Thực hiện kiểm tra theo phản ánh kiến nghị của cử tri, công dân, phương tiện thông tin đại chúng 07 cuộc; kịp thời giải quyết dứt điểm các vấn đề về môi trường xảy ra trên địa bàn, không tạo tình trạng bức xúc kéo dài trong quần chúng nhân dân (Hiện tượng sạt lở tại Nhà máy điện phân chì kẽm Bắc Kạn; hiện tượng sạt lở, bồi lấp thượng nguồn suối Khau Cùm và vùi

lắp đặt nông nghiệp của người dân thôn Bản Diều, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn; phản ánh trang trại lợn Nam Huế có mùi khó chịu ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư khu vực trang trại.v.v.)

Phát huy vai trò của các lực lượng trong xã hội trong việc nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường, công tác giáo dục, đào tạo và nâng cao nhận thức môi trường cho cộng đồng đã được quan tâm đẩy mạnh. Năm 2020, tổ chức các hoạt động hưởng ứng các sự kiện môi trường Ngày Môi trường Thế giới 5/6, Tuần lễ Biển và Hải đảo hưởng ứng Ngày đại dương thế giới....

Triển khai thực hiện xong 07 nhiệm vụ sự nghiệp bảo vệ môi trường. Thực hiện xong Dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ tiếp nhận, xử lý, lưu giữ số liệu quan trắc tự động, liên tục nước thải, khí thải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, năm 2021 sẽ yêu cầu các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc đối tượng lắp đặt hệ thống quan trắc tự động liên tục nước thải, khí thải để truyền số liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

#### 4.2. Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu, Đa dạng sinh học

Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, kịp thời chuyển các Bản tin nhận định xu thế thời tiết - thủy văn thời hạn mùa, dài hạn cho UBND các huyện, thành phố nhằm phục vụ công tác quản lý, đồng thời chủ động thực hiện các biện pháp trong công tác ứng phó với các hiện tượng thời tiết cực đoan.

Thực hiện nhiệm vụ thuộc chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, trong năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo đánh giá khí hậu tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 01/9/2020; Phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 12/10/2020. Xây dựng xong dự thảo Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về BĐKH của tỉnh Bắc Kạn và trình UBND tỉnh phê duyệt. Ngoài ra, Sở còn triển khai tổ chức thực hiện và hoàn thành 05 hoạt động thuộc Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSP) tỉnh Bắc Kạn giao Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2020, gồm: Hoạt động 1.2.3. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực về biến đổi khí hậu và phương pháp thu thập thông tin xây dựng sơ đồ vùng rủi ro thiên tai; Hoạt động 1.2.4. Điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu xây dựng sơ đồ dự báo vùng rủi ro thiên tai của các xã trong tỉnh Bắc Kạn; Hoạt động 1.2.8. Các hội nghị triển khai và đánh giá tiến độ triển khai các hoạt động thích ứng biến đổi khí hậu của Tổ công tác cấp tỉnh; Hoạt động 1.2.9. Cập nhật số liệu tổng hợp bộ chỉ số theo dõi tình hình biến đổi khí hậu tỉnh Bắc Kạn và Hoạt động 1.2.10. Điều tra, khảo sát xác định danh mục dự án ưu tiên ứng phó với biến đổi khí hậu cho tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2030.

Hoàn thành nhiệm vụ Cấm mọc ranh giới khu bảo vệ cảnh quan Thác Giềng. Tổ chức 03 lớp tập huấn tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học tại xã Lương Thượng, huyện Na Rì, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn và xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể.

### 5. Công tác thanh tra, pháp chế.

#### 5.1. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Ban hành Quyết định số 449/QĐ-STNMT ngày 13/12/2019 phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020, theo đó trong năm 2020 sẽ tiến hành thanh tra chuyên đề đất trồng lúa tại 05 huyện, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường đối với 16 tổ chức, phối hợp với các cơ quan kiểm tra đối với 06 tổ chức và kiểm tra việc thực hiện 10 kết luận thanh tra đã ban hành từ năm 2017 đến nay. Tuy nhiên, thực hiện chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh về thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Sở đã báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch thanh tra và giảm việc kiểm tra (Quyết định số 388/QĐ-STNMT ngày 27/10/2020 điều chỉnh danh mục kế hoạch thanh tra, kiểm tra 2020), kết quả công tác này như sau: tiến hành 01 cuộc kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường theo kế hoạch đối với 08 tổ chức và 01 cuộc thanh tra chuyên đề việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn huyện Chợ Đồn (theo Quyết định số 186/QĐ-STNMT ngày 20/5/2020 của Giám đốc Sở TN&MT) do đã ban hành kế hoạch. Kiểm tra đột xuất công tác bảo vệ môi trường 05 cuộc/06 đối tượng. Kiểm tra, xử lý đối với các doanh nghiệp không thực hiện quy định lắp đặt trạm cân và camera giám sát theo quy định. Kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thực hiện kết luận thanh tra, kết luận kiểm toán.

Ban hành 24 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, trong đó 06 quyết định xử phạt cảnh cáo; 18 quyết định xử phạt bằng tiền, tổng số tiền xử phạt là: 285.600.000 đồng. (Lĩnh vực khoáng sản là 65.000.000 đồng; lĩnh vực môi trường là 121.000.000 đồng, lĩnh vực tài nguyên nước là 30.000.000 đồng; lĩnh vực đất đai là 69.600.000 đồng).

Tham mưu xử lý tài sản do vi phạm hành chính ở xã Hương Nê, huyện Ngân Sơn theo Quyết định số 773/QĐ-XPHC ngày 10/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn. Kết quả: Tổ chức đấu giá xong với số tiền trúng đấu giá là 255.000.000 đồng và thực hiện bàn giao tài sản cho đơn vị trúng đấu giá theo quy định.

Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 01 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, số tiền xử phạt là 140 triệu đồng.

Tổ chức tiếp công dân tại Sở: 12 lượt người, tham gia tiếp công dân tại trụ sở Tiếp công dân UBND tỉnh: 08 buổi.

Thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo. Trong năm Sở tiếp nhận 48 đơn, trong đó 40 đủ điều kiện xử lý (30 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, 10 đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết), 08 đơn không đủ điều kiện xử lý do trùng lặp, nặc danh, đơn không có nội dung và địa chỉ. Trong số 30 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết đã giải quyết xong 27 đơn, đang giải quyết 03 đơn.

## 5.2. Công tác pháp chế:

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, chỉ đạo của Bộ TN&MT, UBND tỉnh. Một số kết quả tiêu biểu: Tổ chức 01 hội nghị

tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho công chức, viên chức, người lao động; Tuyên truyền 30 văn bản quy phạm pháp luật mới có liên quan đến ngành thông qua hình thức văn bản; Hệ thống hóa 20 văn bản QPPL thuộc lĩnh vực TN&MT do Chính Phủ, Bộ TN&MT ban hành từ 15/12/2019 đến 31/11/2020; Phát động và tham gia có hiệu quả các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến do UBND tỉnh, các cơ quan tổ chức. Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

#### **6. Công tác tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng và tài chính kế hoạch.**

Công tác củng cố tổ chức bộ máy: Tiếp tục duy trì và ổn định bộ máy đã được kiện toàn; kiện toàn tổ chức bộ máy lãnh đạo và bổ nhiệm lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị theo đúng quy định, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra<sup>3</sup>.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức<sup>4</sup>.

Thực hiện công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, theo đúng quy định. Bảo đảm tốt chính sách tiền lương, tiền công, các chế độ bảo hiểm, trợ cấp cho công chức, viên chức, người lao động.

Triển khai thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, nâng lương cho công chức, viên chức theo đúng quy định. Ban hành Kế hoạch số 09/KH-STNMT ngày 22/01/2020 về thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2020; đăng ký giao ước thi đua tại Văn bản số 168/STNMT-VP ngày 12/02/2020; Văn bản số 18/STNMT-TĐKT ngày 28/02/2020 về phát động thi đua đợt 1 với chủ đề “Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 120 năm Ngày thành lập tỉnh Bắc Kạn (Ngày 11/4/1900-11/4/2020); Kế hoạch số 29/KH-STNMT ngày 03/4/2020 về triển khai thực hiện phong trào “Đoàn kết sáng tạo”, nâng cao năng suất, hiệu quả, hội nhập quốc tế năm 2020; 1442/STNMT-VP ngày 15/7/2020 phát động thi đua yêu nước giai đoạn 2020-2025.

Thực hiện Công văn số 2963/BTNMT-TĐKT ngày 03/6/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến, Sở đã xây dựng báo cáo tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2016-2020 và đề xuất khen thưởng, kết quả được Bộ Tài nguyên và Môi trường công nhận điển hình tiên tiến cho 01 tập thể (Văn phòng Sở), UBND tỉnh khen thưởng 01 đơn vị điển hình tiên tiến (tập thể Văn phòng Sở), Bộ Tài nguyên và Môi trường tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 03 cá nhân. Tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2015-2020 theo đúng kế hoạch và chỉ đạo của UBND tỉnh.

Năm 2020, tập thể Sở đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó 19 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 85 cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kết quả khen thưởng tại đơn vị như sau: 02 tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, 06 tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến; 14 cá nhân đạt danh hiệu chiến

<sup>3</sup> Bổ nhiệm 02 Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, 01 Phó Chánh Thanh tra Sở; 01 Chánh Văn phòng Sở; Bổ nhiệm lại Chánh Thanh tra Sở;

<sup>4</sup> Cử 01 công chức đi lớp đào tạo hoàn chỉnh Cao cấp lý luận chính trị năm 2020; 01 công chức, viên chức học lớp Cao cấp lý luận chính trị; 03 công chức tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị; 07 công chức tham gia tập huấn Luật Đầu tư công; 01 công chức tham gia lớp đào tạo ngạch thanh tra viên chính.



sỹ thi đua cơ sở; 104 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến; Giám đốc Sở khen 20 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2020; 16 cá nhân có thành tích tham gia các phong trào năm 2020.

## **7. Dịch vụ công.**

### **7.1. Dịch vụ công về đất đai**

Thực hiện đo đạc bản đồ địa chính cho chỉnh lý địa chính 797 thửa đất với diện tích 252,53 ha, đo đạc lập bản đồ trích đo địa chính: 14 công trình, giải phóng mặt bằng: 08 công trình, định giá đất cụ thể: 63 công trình, đo đạc trích đo địa chính công trình: 08 công trình.

Tiếp nhận 20.018 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cung cấp thông tin, đăng ký giao dịch bảo đảm, trong đó đã giải quyết xong 18.889 hồ sơ, đang giải quyết 500 hồ sơ, trả lại 629 hồ sơ do không đủ điều kiện.

### **7.2. Dịch vụ công về môi trường**

Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường cho 07 dự án, lập hồ sơ xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của 01 dự án. Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ đợt 1, 2,3 cho các cơ sở sản xuất kinh doanh, khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Thực hiện quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn, tổng hợp số liệu Bộ Chỉ thị môi trường và duy trì tốt hoạt động Phòng Thí nghiệm theo kế hoạch được phê duyệt.

## **8. Công nghệ thông tin.**

Thực hiện việc cập nhập thông tin lên trang Website Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT): 48 tin viết, 10 tin sưu tầm; đăng 146 văn bản của Sở TN&MT; cập nhật 107 văn bản Quy phạm pháp luật; 105 văn bản liên quan ngành tài nguyên và môi trường; 47 Nghị quyết chuyên đề của HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021; đăng tải Bảng giá đất định kỳ 5 năm (2020- 2024) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; kế hoạch sử dụng đất năm 2020 các huyện, thành phố do UBND tỉnh phê duyệt; 23 thông báo hủy Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; 395 bản tin dự báo thời tiết.

Tiếp nhận và cung cấp 203 lượt khai thác thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường. Thực hiện tốt việc quản trị, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống cơ sở dữ liệu kho tư liệu tài nguyên và môi trường.

Thực hiện tốt việc cập nhập thông tin lên trang Website Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), quản trị, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống cơ sở dữ liệu kho tư liệu tài nguyên và môi trường.

Hoàn thành nhiệm vụ Nâng cấp, mở rộng phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Bắc Kạn. Tổ chức thành công tập huấn đào tạo chuyển giao nhiệm vụ “Nâng cấp mở rộng phần mềm CSDL đất đai”.

Xây dựng Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020.

**9. Kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh.**

Tổng số nhiệm vụ được giao: 19 nhiệm vụ

Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 18 nhiệm vụ

Số nhiệm vụ dùng thực hiện: 01 nhiệm vụ. (Nhiệm vụ: Xây dựng phương án khai thác sử dụng và bảo vệ tài nguyên khoáng sản và tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh (bước lập Dự án), lý do: Theo Luật quy hoạch thì 02 nội dung trên sẽ được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư có Văn bản số 539/SKHĐT-TH ngày 23/4/2020, đề nghị 02 Phương án này sẽ được thực hiện trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh mà không thực hiện riêng theo Quyết định số 2488/QĐ-UBND. Nội dung này, Sở đã có văn bản báo cáo UBND tỉnh: VB số 1225/STNMT-KS ngày 19/6/2020. UBND tỉnh có VB 3531/UBND-GTCNXD ngày 24/6/2020 gửi Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường).

Số nhiệm vụ chưa hoàn thành, đang thực hiện trong hạn: 0 nhiệm vụ

*(Chi tiết theo Phụ lục 1 gửi kèm)*

### **10. Kết quả thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao.**

10.1. Tổng số nhiệm vụ (NV) được giao tại văn bản của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh: 556 NV,

10.2. Nhiệm vụ có thời hạn cụ thể: 191 nhiệm vụ:

- Số nhiệm vụ hoàn thành đúng thời hạn: 191 nhiệm vụ;
- Số nhiệm vụ hoàn thành không đúng thời hạn: 0 nhiệm vụ.
- Số nhiệm vụ chưa hoàn thành trong hạn: 0 nhiệm vụ

10.3. Nhiệm vụ giao không có thời hạn cụ thể: 365 nhiệm vụ:

- Số nhiệm vụ hoàn thành đúng thời hạn: 365 nhiệm vụ;
- Số nhiệm vụ chưa hoàn thành trong hạn: 0 nhiệm vụ

*(Chi tiết theo Phụ lục 2 gửi kèm)*

### **11. Kết quả thực hiện công tác quản lý tài nguyên và môi trường tại các huyện, thành phố.**

Công tác quản lý tài nguyên và môi trường tại các huyện, thành phố được tăng cường. Năm 2020, phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố đã tham mưu UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, công tác giao đất, thu hồi đất, kiểm kê đất đai, giải phóng mặt bằng. Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra xử lý vi phạm hành chính về tài nguyên và môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức (đất của các trường mầm non và đất do UBND cấp xã quản lý) tại địa phương còn chậm. Công tác theo dõi, tổng hợp báo cáo về quản lý tài nguyên, môi trường chưa kịp thời theo qui định, đặc biệt là công tác kiểm kê đất đai năm 2019 còn chậm so với thời hạn yêu cầu.

## **II. Khó khăn, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

### **1. Khó khăn.**

Cơ cấu Ban Giám đốc Sở gồm 01 Giám đốc, 03 Phó Giám đốc, tuy nhiên Sở chỉ có 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc đến ngày 01/11/2020, Giám đốc Sở nghỉ hưu theo chế độ, Sở chỉ còn 02 Phó Giám đốc, đến ngày 20/11/2020, 01 Phó Giám đốc Sở mới được giao Quyền Giám đốc Sở.

## **2. Tồn tại.**

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND còn thấp, mới cấp giấy chứng nhận cho 30/758 thửa đất của tổ chức. Việc chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân hiện đất chưa kịp thời.

Số lượng hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 phát sinh thấp, hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 không có hồ sơ phát sinh.

Một số dự án khắc phục các điểm ô nhiễm môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật chưa thực hiện được, do không có kinh phí để triển khai thực hiện.

## **3. Nguyên nhân.**

\* Nguyên nhân khách quan:

Một số địa phương chưa thật sự quyết liệt trong công tác quản lý đất đai; hệ thống hồ sơ đất đai chưa được lưu trữ đầy đủ; chưa quan tâm bố trí kinh phí để UBND các xã và các trường mầm non hoàn thành công tác Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường còn nhiều bất cập và chưa đồng bộ.

Tài nguyên và môi trường là lĩnh vực phức tạp, thành phần hồ sơ nhiều, đồng thời do tâm lý e ngại của người dân về việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Do chưa có kinh phí để thực hiện nhiệm vụ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

\* Nguyên nhân chủ quan:

Một số cơ quan, tổ chức khác xây dựng trên quỹ đất công do UBND cấp xã quản lý nhưng không thực hiện các thủ tục về đất đai; còn tình trạng tự ý đổi đất cho nhau mà không xin phép cơ quan có thẩm quyền, một số hộ dân hiến tặng đất cho tổ chức sử dụng nhưng không lập thủ tục đất theo quy định. Trình độ năng lực của CC, VC chưa đồng đều, một số CC, VC chưa chủ động, sáng tạo trong đề xuất, tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

## **III. Nhiệm vụ giải pháp năm 2021**

Tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế trong năm 2020 đã được chỉ ra, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm 2021; quán triệt phương châm “*Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển*” của Chính phủ để cùng quyết tâm tạo sự chuyển biến hiệu quả trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường, đáp ứng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

### **1. Cải cách hành chính.**

Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa ít nhất 02 thủ tục hành chính. Duy trì và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015.

Xây dựng Quyết định công bố danh mục TTHC về tài nguyên và môi trường. Tiếp tục thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường công tác tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

### **2. Đất đai và đo đạc, bản đồ và viễn thám.**

Công tác xác định giá đất: Xây dựng Kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2021 và tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch.

Thực hiện tốt công tác thẩm định nhu cầu sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thực hiện chỉnh lý bản đồ, hồ sơ địa chính, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các đơn vị sắp xếp theo Nghị quyết số 855/NQ-UBTVQH 14.

Tham mưu xây dựng lập kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2021 - 2025) cấp tỉnh theo quy định.

Triển khai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Ba Bể, Pác Nặm theo thiết kế kỹ thuật dự toán được duyệt.

Do đạc chỉnh lý bản đồ địa chính gắn với cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Tham mưu ban hành Quy định một số nội dung cụ thể tại Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

Tham mưu phối hợp Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn xây dựng dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng; quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định Luật Đất đai năm 2013, Luật Lâm nghiệp năm 2017 để thực hiện trong năm 2021.

### **3. Khoáng sản và tài nguyên nước.**

Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành Công tác khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thành Công tác điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh.

Điều tra hiện trạng xả thải vào nguồn nước và đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, lập bản đồ khả năng tiếp nhận nước thải của các con sông chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Tiếp tục tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ đã bổ sung vào quy hoạch (thành công ít nhất 02 mỏ trở lên).

Đề xuất UBND tỉnh chấp thuận chủ trương 02 dự án:

(1) Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu địa chất và khoáng sản tỉnh Bắc Kạn;

(2) Dự án (nhiệm vụ) điều tra, tổng hợp hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt và điều tra đánh giá xác định dòng chảy tối thiểu trên dòng chính các sông, suối trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh xây dựng “*Đề án Nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch, thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản, chống thất thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 – 2025.*”

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Phương án khai thác sử dụng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và Phương án khai thác sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch (theo tiến độ chung của Quy hoạch tỉnh).

### **4. Môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học.**

Tăng cường công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện công tác thẩm định, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư. Chủ động tham mưu lồng ghép mục tiêu thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính theo các quy định của quốc tế và các cam kết của Việt Nam vào các Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

Tăng cường công tác phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường, thực hiện chương trình quan trắc môi trường tỉnh Bắc Kạn.

Tăng cường năng lực quản lý chất thải rắn đô thị và nông thôn. Có chính sách thu hút xã hội hóa công tác xử lý chất thải, lựa chọn công nghệ xử lý chất thải rắn phù hợp với địa phương.

Triển khai thực hiện 10 nhiệm vụ sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2021 từ nguồn kinh phí địa phương và các nhiệm vụ bảo vệ môi trường nếu được hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của Trung ương.

#### **5. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.**

Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị theo Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 01/6/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị.

Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tài nguyên môi trường trong đó ưu tiên kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước.

Tập trung xử lý dứt điểm khiếu nại, tố cáo tránh để xảy ra điểm nóng, gây bức xúc trong nhân dân.

Thực hiện thanh tra việc quản lý sử dụng đất lúa tại ít nhất 02 huyện đã điều chỉnh theo kế hoạch số 108/KH-UBND của UBND tỉnh (nếu có chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND tỉnh).

#### **6. Dịch vụ công tài nguyên và môi trường.**

Tăng cường cải cách hành chính, sử dụng dịch vụ công mức độ 3, 4 và dịch vụ Bưu chính công ích đáp ứng ngày càng tốt hơn cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn toàn tỉnh. Trích đo, trích lục bản đồ địa chính cho thu hồi, giao đất và các nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành; công bố danh mục kho dữ liệu về tài nguyên và môi trường phục vụ công tác khai thác thông tin và lưu trữ kho tài liệu đảm bảo an toàn khoa học.

#### **7. Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường.**

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành Duy trì hoạt động trang Web Sở Tài nguyên và Môi trường; Bảo trì kho lưu trữ. Tiếp tục thực hiện số hóa tài liệu về tài nguyên môi trường phục vụ công tác lưu trữ và quản lý nhà nước.

Vận hành cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu môi trường theo quy định.

Nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật trung tâm cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường

**8. Tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng và tài chính kế hoạch.**

Kiện toàn Ban Giám đốc Sở, Lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị.

Tiếp tục tổ chức tốt công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm cán bộ theo quy trình. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, trình độ lý luận cho công chức, viên chức và người lao động. Tổ chức tốt công tác thi đua khen thưởng, thực hiện công tác kế hoạch tài chính đảm bảo công khai, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định./.

***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch & ĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Chánh VP;

*Gửi bản giấy:*

- Đại biểu dự họp;
- Lưu: VT (Hạnh20b).

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Thanh Oai**